

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/DB/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DB**

Địa chỉ: A2.14 Tòa nhà SkyCenter, 5B Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 0903306098

Mã số doanh nghiệp: 0316840703

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

II. Thông tin sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: BÁNH GẠO HÌNH QUE NATUFOODIES - VỊ TÁO, CHUỐI (THỰC PHẨM BỔ SUNG)

2. Thành phần: Gạo Calrose (56%), gạo lứt (24%), nước ép táo cô đặc (16%), bột chuối (2%), canxi từ tảo biển, Vitamin B1.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng: 15 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- **Bao bì:** Sản phẩm được chứa đựng trong túi zip. Bao bì sạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- **Quy cách đóng gói:** Sản phẩm được đóng gói với khối lượng tịnh: 35 g / túi

Quy cách đóng gói và khối lượng có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: ORIGINS FOOD INDUSTRIES SDN.BHD.

- Địa chỉ: 1, Lorong Pala 3, Kawasan Industri Ringan Permatang Tinggi, 14100 Simpang Ampat, Pulau Pinang, Malaysia.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (có mẫu nhãn dự thảo đính kèm)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
- QCVN 8-2:2011/BYT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- Thông tư 29/2023/TT-BYT, hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn Nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 1 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên & đóng dấu)



DƯƠNG HỒNG HẠNH

51
C
C
A
/

NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: BÁNH GẠO HÌNH QUE NATUFOODIES - VỊ TÁO, CHUỐI (THỰC PHẨM BỔ SUNG)

Thành phần: Gạo Calrose (56%), gạo lứt (24%), nước ép táo cô đặc (16%), bột chuối (2%), canxi từ tảo biển, Vitamin B1.

Thông tin dinh dưỡng:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG		
Giá trị dinh dưỡng tính trong 35g		
		% Giá trị hàng ngày*
Năng lượng	135 Kcal	
Chất đạm	2.37g	5%
Carbohydrat	30.6g	9%
Đường tổng số	4.73g	
Chất béo	0.34g	1%
Natri	5.25mg	0%
* Giá trị hàng ngày (%) cho biết một chất dinh dưỡng trong khẩu phần thực phẩm đóng góp bao nhiêu vào chế độ ăn hàng ngày. 2.000 Kcal mỗi ngày được sử dụng để đưa ra các khuyến nghị dinh dưỡng chung.		

Bổ sung: Vitamin B1. Bánh ăn đậm dinh dưỡng.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để ăn trực tiếp. Phù hợp cho người ăn chay.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Không sử dụng nếu bao bì không còn nguyên vẹn. Sản phẩm sau khi mở cần được đóng chặt khóa zip hoặc chứa trong hộp kín. Nên sử dụng trong vòng 2 tuần sau khi mở bao bì.

Thông tin cảnh báo an toàn: Không sử dụng cho người bị dị ứng với các thành phần sản phẩm.

Khối lượng tịnh: 35 g / túi

NSX: 15 tháng trước HSD

HSD: Xem “B.BEF” (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm.

Số tự công bố: 05/DB/2025

Thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DB

407
VGT
PHÁ
TẬP
DB
CHI

Địa chỉ: A2.14 Tòa nhà SkyCenter, 5B Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: ORIGINS FOOD INDUSTRIES SDN.BHD.

Địa chỉ: 1, Lorong Pala 3, Kawasan Industri Ringan Permatang Tinggi, 14100 Simpang Ampat, Pulau Pinang, Malaysia.

Xuất xứ: Malaysia

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 1. tháng 7. năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên & đóng dấu)



DƯƠNG HỒNG HẠNH



Số/ No: 14681.2506/KQ-VTT
Mã số/ Code: KH.5265 2506
Mã số mẫu/ Sample code: PTN.14060 2506
Trang/ Page: 1/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT

Tên khách hàng/ Client : **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DB**
Địa chỉ/ Address : A2.14 Tòa nhà SkyCenter, 5B Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 11/06/2025 Thời gian phân tích/ Time of analysis: 11-19/06/2025
Ngày trả kết quả/ Date of issue : 20/06/2025
Loại mẫu/ Kind of sample : Thực phẩm Số lượng mẫu/ Quantity of sample: 400g
Tên mẫu/ Name of sample : **BÁNH GẠO HÌNH QUE NATUFOODIES - VỊ TÁO, CHUỐI (THỰC PHẨM BỔ SUNG)**
Tình trạng mẫu / State of sample : Đóng gói kín

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
1	Năng lượng	TCVN 7088: 2015	385	kcal/100g
2	Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)	SOP.01-445: 2022 (Ref. AOAC 986.25)	87,4	g/100g
3	Béo tổng (*)	SOP.01-194: 2021 (Ref. FAO FOOD 14/7, page 214)	0,97	g/100g
4	Protein (*)	TCVN 10034: 2013 (ISO 1871: 2009)	6,76	g/100g
5	Đường tổng (*)	SOP.01-122: 2020 (Ref. TCVN 4594: 1988)	13,5	g/100g
6	Natri (Na) (*)	SOP.01-173:2020 (Ref. AOAC 969.23)	15,0	mg/100g
7	Cadmi (Cd) (*)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,0015)	mg/kg
8	Chì (Pb) (*)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg
9	Aflatoxin (B1,B2,G1,G2) (*)	SOP.01-362: 2022 (Ref. AOAC 991.31)	Không phát hiện (LOD=0,5)	µg/kg
10	Aflatoxin B1 (*)	SOP.01-362: 2022 (Ref. AOAC 991.31)	Không phát hiện (LOD=0,2)	µg/kg
11	Ochratoxin A (*)	SOP.01-363: 2022 (Ref. AOAC 2004.10)	Không phát hiện (LOD=0,2)	µg/kg
12	Deoxynivalenol (DON)	SOP.01-603: 2024 (Ref. EN 15791: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)	µg/kg

PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department; Bộ Công Thương/ Ministry of Industry and Trade of The Socialist Republic of Vietnam.

No. Document: QTCL-13/BM02
Version: 10
Date of issue: 15/11/2024

SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN
MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE

Số/ No: 14681.2506/KQ-VTT
Mã số/ Code: KH.5265 2506
Mã số mẫu/ Sample code: PTN.14060 2506
Trang/ Page: 2/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
13	Zearalenone (ZON)	SOP.01-604: 2024 (Ref. TCVN 10640: 2014)	Không phát hiện (LOD=1)	µg/kg
14	<i>Staphylococcus aureus</i> (*)	AOAC 975.55	< 10	CFU/g
15	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013/ Amd1:2022)	< 10	CFU/g
16	Tổng số nấm men nấm mốc (*)	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	< 10	CFU/g
17	Coliforms (*)	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	< 10	CFU/g
18	<i>Escherichia coli</i> (*)	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	< 10	CFU/g
19	<i>Bacillus cereus</i> (*)	AOAC 980.31	< 10	CFU/g
20	<i>Clostridium perfringens</i> (*)	TCVN 4991:2005	< 10	CFU/g

Ghi chú/ Notes:

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *The results are valid only for testing sample.*
Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ *Name of samples as the client's requirement.*
Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ *Time-limit of storage: 5 days from reporting date.*
LOD: Giới hạn phát hiện / LOD: *Limit of Detection.* Kết quả được biểu thị < 1, < 10 CFU/đơn vị tính khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *The expression of results is less than 1 or less than 10 CFU/unit when the dish contains no colonies*
(*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ *Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017)*
(s/c): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ *Items are tested by subcontractor*

PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER

ThS. Huỳnh Ngọc Trưởng



GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Văn Tâm



Việt Tín

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIỆT TÍN
VIET TIN TESTING CO., LTD

PTN & VP Nhận mẫu: Số 39A, Đường số 4, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. HCM
Laboratory & Office: No.39A, 4th street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district, HCM City
Tel: (028) 3915 8936, (028) 3827 7986 Fax: (028) 3824 7013
Email: ktclviettin@gmail.com Web: kiemnghiemviettin.com



VILAS 1074

VIMCERTS 211

Số/ No: 14681.2506/KQ-VTT

Mã số/ Code: KH.5265 2506

Mã số mẫu/ Sample code: PTN.14060 2506

Trang/ Page: 3/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Giá trị dinh dưỡng tính trong 35g

		% Giá trị hàng ngày*
Năng lượng	135 Kcal	
Chất đạm	2.37g	
Carbohydrat	30.6g	9%
Đường tổng số	4.73g	
Chất béo	0.34g	1%
Natri	5.25mg	0%

* Giá trị hàng ngày (%) cho biết một chất dinh dưỡng trong khẩu phần thực phẩm đóng góp bao nhiêu vào chế độ ăn hàng ngày. 2.000 Kcal mỗi ngày được sử dụng để đưa ra các khuyến nghị dinh dưỡng chung.



PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department; Bộ Công Thương/ Ministry of Industry and Trade of The Socialist Republic of Vietnam.

No. Document: QTCL-13/BM02
Version: 10
Date of issue: 15/11/2024

SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN
MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE



Không thêm muối - Không thêm đường - Cung cấp Canxi

NATUFOODIES

Rice Stick

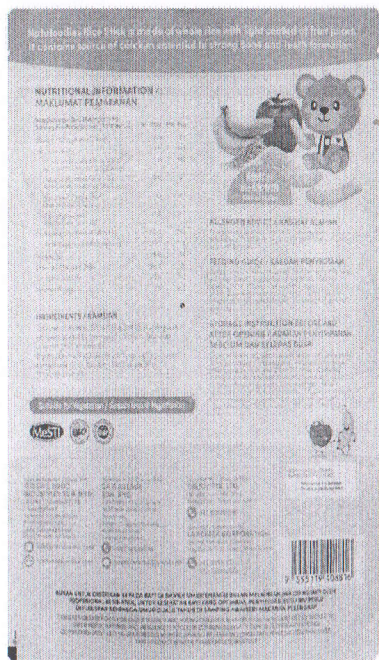
Vị táo & chuối

Cho trẻ từ 8 tháng tuổi

Tan chảy trong miệng

BÁNH QUY ĂN DẶM CHO TRẺ SƠ SINH & TRẺ NHỎ (8 THÁNG TUỔI TRỞ LÊN)

KHỐI LƯỢNG TỊNH: 35G



Natufoodies Rice Stick được làm từ gạo nguyên cám phủ một lớp nước ép trái cây mỏng.
Sản phẩm có chứa canxi thiết yếu để phát triển xương và răng chắc khỏe.

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Cỡ khẩu phần: 15g		
Số khẩu phần mỗi gói: 2	Mỗi 100g	Mỗi 15g
Nặng lượng (kcal)	380	57
Chất béo (g)	2,6	0,4
Axit béo bão hòa đơn (g)	1,0	0,2
Axit béo bão hòa đa (g)	0,5	0,1
Axit béo trans (g)	1,1	0,2
Carbohydrate (g)	0,0	0,0
Đường tổng (g)	82,2	12,3
Protein (g)	12,1	1,8
Canxi (g)	6,9	1,0
Natri (g)	540	81
Vitamin B1 (mg)	23,3	3,5
	2,4	0,4

THÀNH PHẦN

Gạo Calrose (56%), Gạo lứt (24%), Nước ép táo cô đặc (16%), Bột củ dền (2%), Canxi từ tảo biển, Vitamin B1.

Phù hợp cho người ăn chay

Tan trong miệng

LỜI KHUYÊN VỀ DỊ ỨNG:

Sản phẩm này có chứa sữa và gluten

HƯỚNG DẪN CHO ĂN:

Dùng để ăn trực tiếp, không cho ăn bằng bình sữa.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN TRƯỚC VÀ SAU KHI MỞ BAO BÌ

Bảo quản ở nơi khô ráo & thoáng mát trước khi mở. Không sử dụng nếu bao bì đã hỏng. Đóng bao bì lại sau khi sử dụng hoặc bảo quản trong hộp kín. Ăn trong vòng 2 tuần sau khi mở.

Số lô & Hạn sử dụng:

In trên bao bì

Được sản xuất bởi:
ORIGINS FOOD INDUSTRIES SDN. BHD.
(20901030983(1340313-X)
No. 1, Lorong Pala 3,
Kawasan Industri Ringan Permatang Tinggi, 14100,

Phân phối bởi:
GAIA VILLAGE SDN. BHD.
(201601007610(1178538-W))
No. 18, Jalan Suria W U5/W, Seksyen U5,
Bandar Pinggiran Subang, 40150, Shah Alam, Selangor.

Nhập khẩu bởi:
TREJOY PTE. LTD.
1 Brooke Road, #03-07
Katong Plaza,
Singapore 429979
+65 90608936

Nhập khẩu/Phân phối bởi:

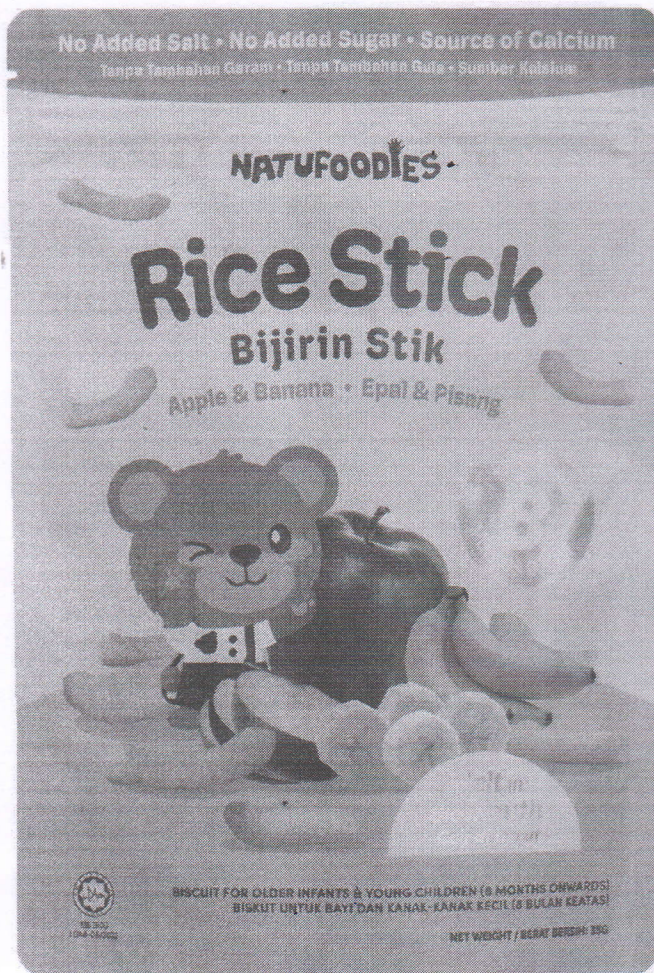
HẠN SỬ DỤNG & SỐ LÔ:
Được ghi trên bao bì

	Simpang Ampat, Pulau Pinang. info@natufoodies.com www.natufoodies.com	+6012-3780579 ecolifestyle.tee@gmail.com	LA PENICA CORPORATION Ground Floor 5520, P. Binay St., Brgy Pio Del Pilar, Makati, Metro Manila +63 9088121236 +63 288452026	
	THỰC PHẨM ĂN DẶM BỔ SUNG DÀNH CHO TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ. TRẺ SƠ SINH TỪ 6 THÁNG TUỔI TRỞ LÊN NÊN ĐƯỢC CHO ĂN Ở DẠNG THỨC ĂN TƯƠI, TỰ NHIÊN VÀ NGUỒN GỐC TỪ ĐỊA PHƯƠNG, KẾT HỢP VỚI BÚ SỮA MẸ. TRẺ 6 THÁNG TUỔI BẮT ĐẦU CHO ĂN THỨC ĂN DẶM CẦN CÓ SỰ TƯ VẤN CỦA BÁC SĨ. SẢN PHẨM NÀY KHÔNG THAY THẾ CHO SỮA MẸ.			

Tp Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2025
(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DB

Dương Hồng Hạnh



Tp Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2025



Tôi, Nguyễn Thị Thu Hương, Giấy CCCD số: 001192009371, với vai trò là Nhân viên biên dịch tiếng Anh của Công Ty Cổ Phần Dịch Thuật Sen Vàng, cam đoan đã dịch chính xác, phù hợp nội dung từ tiếng Anh sang tiếng Việt của văn bản kèm theo và ký tên dưới đây.

I, the undersigned, Nguyen Thi Thu Huong, Citizen ID No. 001192009371, as a translator of Sen Vang Translation Joint Stock Company, pledge to have correctly translated the enclosed translation from English into Vietnamese

Ngày/Date: 30/07/2025

Người dịch/Translator



Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH THUẬT SEN
VÀNG

Địa chỉ: Lầu 9, Số 275B Phạm Ngũ Lão, Phường Bến Thành, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 39 141 000 / 0916 554 866

Chúng nhận chữ ký đã ký vào bản dịch đính kèm theo đây là của Nguyễn Thị Thu Hương, Nhân viên biên dịch tiếng Anh của công ty, là Người có đủ năng lực và kinh nghiệm biên dịch.

SEN VANG TRANSLATION JOINT
STOCK COMPANY

Address: 9th Floor, No.275B Pham Ngu Lao St., Ben Thanh Ward, HCMC

Phone: (028) 39 141 000 / 0916 554 866

Do hereby certify that Nguyen Thi Thu Huong, known as a Qualified English Translator has signed on attached documents.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG TY
FOR THE COMPANY



Giám Đốc/ Director

Vũ Thị Thủy

